TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHÀ BÈ** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:69/2021/QĐST-DS	*Nhà Bè, ngày 17 tháng 5 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Doãn Thị Duyên

Thư ký phiên họp: Bà Bùi Thị Thủy – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè tham gia phiên họp:

Bà Dương Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 425/2020/TLST-VDS ngày 21 tháng 12 năm 2020 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi" theo Quyết định mở phiên họp số 245/2021/QĐ-MPH ngày 28 tháng 4 năm 2021 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Nguyễn Thị T – Sinh năm 1966

Địa chỉ: 983 Đường H, Tổ 2, Ấp S, xã K, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Có mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 09/12/2020; Đơn yêu cầu thay đổi yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 01/3/2021 và tại các bản tự khai, người yêu cầu bà Nguyễn Thị T trình bày:

Bà Nguyễn Thị T và ông Lê Văn Ph là vợ chồng đã ly hôn theo Bản án số 189/HNPT ngày 28/01/2005 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Giữa bà T với ông Ph có 01 con chung duy nhất là cháu Lê Thị Tuyết N – sinh ngày 14/4/1994. Sau khi ly hôn con chung Lê Thị Tuyết N giao cho ông Ph trực tiếp nuôi dưỡng. Đến năm 2014 thì ông Lê Văn Ph chết theo Trích lục khai tử số 1029/TLKT-BS ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

Từ nhỏ cháu Lê Thị Tuyết N có những biểu hiện không làm chủ được hành vi của mình, chậm phát triển về nhận thức. Khi cháu N lớn lên thì thường xuyên bỏ nhà đi từ 01 đến 02 tháng về nhà. Sau đó, do không có người chăm sóc nên bà T đã đón cháu N về chăm sóc.

Đến năm 2019, bà T đã đưa cháu N đến bệnh viện để thực hiện đánh giá bệnh của cháu N thì theo kết quả tại Thang đo trí nhớ và tập trung chú ý của Bệnh viện Tâm Thần đã kết luận: Khả năng tập trung: không thực hiện; Khả năng nhớ: Kém; Và theo Kết quả đánh giá thang đo lường MMSE của Bệnh viện Tâm Thần đã kết luận: Mức độ suy giảm nhận thức: SEVERE.

Để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Lê Thị Tuyết N, bà Nguyễn Thị T yêu cầu tòa án tuyên bố cháu Lê Thị Tuyết N – sinh ngày 14/4/1994 là người bị mất năng lực hành vi dân sự.

Sau khi có kết luận giám định theo Quyết định trưng cầu giám định của Tòa án, ngày 01/3/2021 bà Nguyễn Thị T có đơn yêu cầu thay đổi yêu cầu Tòa án tuyên bố cháu Lê Thị Tuyết N là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và yêu cầu Tòa án chỉ định bà Nguyễn Thị T là người giám hộ của cháu Lê Thị Tuyết N.

Bà Nguyễn Thị T cũng xác định từ khi cháu N đủ 18 tuổi cho đến nay thì cháu N chưa đăng ký kết hôn với ai. Tuy nhiên, tháng 11 năm 2020 cháu N sinh được 01 bé gái đặt tên là Lê Trâm A và đã đăng ký khai sinh nhưng bản thân cháu N và bà T cũng không xác định được ai là ba của bé Lê Trâm A.

Tại phiên họp:

Bà Nguyễn Thị T trình bày: Bà T vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án tuyên bố cháu Lê Thị Tuyết N là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và yêu cầu Tòa án chỉ định bà Nguyễn Thị T là người giám hộ của cháu Lê Thị Tuyết N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp phát biểu:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc dân sự kể từ khi thụ lý cho đến thời điểm tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký đều tuân theo đúng quy định pháp luật tố tụng; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đều được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật

Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị T về việc tuyên bố bà Lê Thị Tuyết N là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định bà Nguyễn Thị T là người giám hộ của bà Lê Thị Tuyết N.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè nhận định:

[1]. Về tố tụng và thẩm quyền giải quyết việc dân sự:

Căn cứ Giấy khai sinh (bản sao) số 359/GKS-BS ngày 30/11/2020 của Ủy ban nhân dân thị trấn B, Thành phố Hồ Chí Minh thì bà Lê Thị Tuyết N và bà Nguyễn Thị T có quan hệ mẹ con, bà T là người có quyền, lợi ích liên quan. Bà Nguyễn Thị T yêu cầu tuyên bố bà Lê Thị Tuyết N là người mất năng lực hành vi dân sự. Trong quá trình giải quyết, bà T có đơn yêu cầu thay đổi yêu cầu tuyên bố bà Lê Thị Tuyết N là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ

hành vi và yêu cầu chỉ định bà Nguyễn Thị T là người giám hộ của bà Lê Thị Tuyết N.

Căn cứ bản sao Căn cước công dân số 079194010009 cấp ngày 30/10/2019 và Đơn xác nhận tạm trú ngày 09/12/2020 thì bà Lê Thị Tuyết N có nơi cư trú tại huyện Nhà Bè, do đó việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về yêu cầu của đương sự:

[2.1] Bà Nguyễn Thị T yêu cầu tuyên bố bà Lê Thị Tuyết N là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Căn cứ vào lời khai của bà Nguyễn Thị T thì từ nhỏ bà N có những biểu hiện không làm chủ được hành vi của mình, chậm phát triển về nhận thức. Bà T đã đưa bà N đến Bệnh viện Tâm Thần để đánh giá tình trạng bệnh của bà N. Sau khi có kết quả đánh giá của Bệnh viện cùng với tình hình bệnh hiện tại của bà N, bà Nguyễn Thị T đã yêu cầu tuyên bố bà Lê Thị Tuyết N là người mất năng lực hành vi dân sự.

Ngày 26/01/2021 Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 43/2021/QĐ-TCGĐ về việc trưng cầu Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện giám định năng lực hành vi dân sự của bà Lê Thị Tuyết N.

Tại bản Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 153/KLGĐ ngày 28/01/2021 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận:

"1.1 Về y học: Đương sự: Chậm phát triển tâm thần, mức độ trung bình (F71-ICD10).

1.2. Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi."

Sau khi có kết luận giám định thì bà Nguyễn Thị T thay đổi yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lê Thị Tuyết N là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Như vậy, lời trình bày của người yêu cầu bà Nguyễn Thị T là phù hợp với kết luận Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, Tòa án có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị T yêu cầu tuyên bố bà Lê Thị Tuyết N là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

[2.2] Bà Nguyễn Thị T yêu cầu Tòa án chỉ định bà Nguyễn Thị T là người giám hộ của bà Lê Thị Tuyết N.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cũng như lời trình bày của bà Nguyễn Thị T thể hiện bà Lê Thị Tuyết N là con chung duy nhất của bà Nguyễn Thị T và ông Lê Văn Ph. Ông Lê Văn Ph đã chết vào năm 2014. Hiện nay, bà Nguyễn Thị T là người đang trực tiếp chăm sóc cho bà Lê Thị Tuyết N và con gái của bà Lê Thị Tuyết N.

Bà Lê Thị Tuyết N có 01 người con tên là Lê Trâm A – sinh ngày 11/11/2020 theo bản sao Giấy khai sinh số 16/GKS-BS ngày 07/01/2021 nhưng không có thông tin về người cha của trẻ Lê Trâm A.

Theo bà Nguyễn Thị T thì gia đình cũng chưa tổ chức lễ cưới cho bà N và từ khi bà N đủ 18 tuổi cũng chưa có đăng ký kết hôn với ai. Do đó, bà T cũng không xác định được ai là cha của trẻ Lê Trâm A.

Căn cứ vào kết qua xác minh của Ủy ban nhân dân thị trấn B, Thành phố Hồ Chi Minh (nơi bà Lê Thị Tuyết N có hộ khẩu thường trú) theo văn bản số 174/UBND ngày 19/4/2021 và của Ủy ban nhân dân xã K, Thành phố Hồ Chi Minh (nơi bà Lê Thị Tuyết N đang cư trú) theo văn bản số 458/UBND ngày 15/4/2021 thì không có thông tin đăng ký kết hôn của bà Lê Thị Tuyết N.

Xét về điều kiện làm người giám hộ, ông Lê Văn Ph là cha của bà Lê Thị Tuyết N đã chết. Bà N cũng không có anh, chị, em và cũng chưa lập gia đình với ai. Con của bà N là trẻ Lê Trâm A – sinh ngày 11/11/2020 còn quá nhỏ. Hiện nay, bà Nguyễn Thị T là người trực tiếp chăm sóc và chăm lo cho bà Lê Thị Tuyết N và con gái của bà N. Bà Nguyễn Thị T là người có năng lực hành vi dân sự, có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật. Đồng thời, theo biên bản lấy lời khai ngày 24/3/2021, bà Lê Thị Tuyết N đồng ý bà Nguyễn Thị T làm người giám hộ cho mình.

Vì vậy, căn cứ theo khoản 1 Điều 23, Điều 46, Điều 47, Điều 48, Điều 49, Điều 53, Điều 54 của Bộ luật dân sự 2015; Điều 376 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì yêu cầu chỉ định bà Nguyễn Thị T là người giám hộ của bà Lê Thị Tuyết N là phù hợp nên được chấp nhận.

Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ được quy định tại các Điều 57, 58, 59 của Bộ luật dân sự.

[3] Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè phát biểu ý kiến đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị T.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Bà Nguyễn Thị T phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 377 và Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 23, Điều 46, Điều 47, Điều 48, Điều 49, Điều 53, Điều 54, Điều 57, Điều 58, Điều 59 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Nguyễn Thị T.

Tuyên bố:

- Bà Lê Thị Tuyết N – sinh ngày 14/4/1994, đăng ký thường trú tại số 10/8, Khu phố 5, Thị trấn Nhà Bè huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh và đang cư trú tại 983 Đường H, Tổ 2, Ấp S, xã K, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

- Chỉ định bà Nguyễn Thị T – sinh năm 1966, địa chỉ số 983 Đường H, Tổ 2, Ấp S, xã K, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh là người giám hộ của bà Lê Thị Tuyết N.

- Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ được quy định tại các Điều 57, 58, 59 của Bộ luật dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị T phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được cấn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà bà T đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số AA/2019/0073233 ngày 21 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Nguyễn Thị T đã nộp đủ lệ phí.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo trong hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định, đương sự vắng mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo trong hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết hợp lệ.

Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- TAND Tp.HCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- CC THADS huyện Nhà Bè;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Doãn Thị Duyên